

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban chỉ đạo công khai theo TT 09/2024/TT- BGDDT
năm học 2025 – 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS TRƯỜNG THI

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-THCSTT ngày 03/10/2025 của trường THCS Trường Thi về việc thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT;

Xét phẩm chất, năng lực của viên chức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chỉ đạo công khai theo TT 09/2024/TT- BGDDT Trường THCS TT Trường Thi năm học 2025- 2026, gồm các thành viên (Có danh sách đính kèm).

Điều 2. Ban Ban chỉ đạo công khai theo TT 09/2024/TT-BGDĐT Trường THCS Trường thi có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch Công khai năm học 2025- 2026. Nhiệm vụ của các thành viên Ban chỉ đạo do Trưởng Ban phân công.

Điều 3. Các bộ phận có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu
- Cá nhân theo điều 1
- Website;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Bành Thị Thuý Hà

DANH SÁCH BAN CHỈ ĐẠO CÔNG KHAI
TRƯỜNG THCS TRƯỜNG THI

Năm học 2025 - 2026

(Kèm theo Quyết định số 27/QĐ-THCSTT ngày 10/1/2025 của trường THCS
Trường Thi)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ	Ghi chú
1	Bành Thị Thuý Hà	Hiệu trưởng	Trưởng ban chỉ đạo	
2	Lê Na	P. Hiệu trưởng	Phó ban chỉ đạo	
3	Chu Thị Huyền Trang	TPT Đội	Phó ban chỉ đạo	
4	Đậu Văn Tuyên	TTND	Thành viên	
5	Lê Nam Văn	Trưởng BDD CMHS	Thành viên	
6	Nguyễn Thị Huyền	Thư ký hội đồng	Thành viên	
7	Nguyễn Thị Lan Phương	Tổ trưởng KHXH	Thành viên	
8	Phùng Thị Lý	Tổ trưởng KHTN	Thành viên	
9	Nguyễn Thị Kim Cúc	Kế toán	Thành viên	

3.1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

- Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo.
- Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định.
- Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

3.2. Thông tin về CSVC và tài liệu học tập sử dụng chung

- Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định.
- Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định.
- Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định.
- Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong nhà trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được nhà trường lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục

- Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;
- Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của nhà trường các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

4. Công khai về kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục phổ thông

4.1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục năm học:

- Kế hoạch tuyển sinh của nhà trường.
- Kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh.
- Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường.

4.2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước

- Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường.
- Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp.
- Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được cấp bằng tốt nghiệp; số lượng học sinh trúng tuyển vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông.

IV. CÁCH THỨC VÀ THỜI GIAN CÔNG KHAI

1. Cách thức công khai

1.1. Công khai trên cổng thông tin của nhà trường.

- Các nội dung công khai đối với các hoạt động của trường.
- Báo cáo thường niên để cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của trường tính đến ngày 31 tháng 12 hàng năm bằng Phụ lục I của Thông tư.
- Bố trí nội dung công khai trên cổng thông tin điện tử của trường đảm bảo thuận lợi cho việc truy cập và tiếp cận thông tin.

1.2. Phổ biến nội dung công khai vào đầu năm học mới.

1.3. Các hình thức công khai theo qui định của pháp luật.

2. Thời gian công khai

2.1. Thời điểm công khai của nhà trường:

- Công bố công khai các nội dung theo qui định tại điểm a, khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 14 của Thông tư trước 30 tháng 6 hàng năm.
- Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo qui định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2, Điều 14 của Thông tư trước ngày 30 tháng 6 hàng năm. Đối với số liệu liên quan tới báo cáo tài chính năm trước thì phải cập nhật đến hết thời gian quyết toán.

2.2. Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử của trường: Tối thiểu là 5 năm từ ngày công bố công khai.

2.3. Ngoài thực hiện công khai theo qui định tại khoản 1, 2 Điều 15 của Thông tư nhà trường công khai theo qui định của pháp luật hiện hành có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng nhà trường

- Tổ chức triển khai Quy chế công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đến Hội đồng trường, phụ huynh học sinh và toàn thể CB-GV-NV và Người lao động trong toàn trường.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai, phân công trách nhiệm phụ trách đối với các thành viên.

- Xây dựng quy chế với các nội dung, thời gian và hình thức công khai của đơn vị theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Căn cứ thực tế của đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể của năm học 2025-2026.

- Chấp hành sự kiểm tra, giám sát của Sở GD&ĐT; báo cáo kịp thời về Sở GD & ĐT

2. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai

- Ban Chỉ đạo của Trường do Hiệu trưởng làm Trưởng ban; Phó Hiệu trưởng và Tổng phụ trách Đội là Phó trưởng ban; Trưởng các bộ phận, TPT Đội là các uỷ viên của Ban chỉ đạo.

- Hiệu trưởng (Trưởng ban chỉ đạo) tổ chức học tập, quán triệt nội dung Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trong Hội đồng sư phạm nhà trường.

- Các thành viên trong ban chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của trường, phó ban, căn cứ Quy chế công khai ban hành theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để tiến hành thu thập thông tin, số liệu kê khai các biểu mẫu; báo cáo nội dung công khai: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Công khai thu, chi tài chính theo biểu mẫu đồng thời phải bảo đảm thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, phụ huynh học sinh và cơ quan lãnh đạo Sở Giáo dục- Đào tạo đúng lộ trình đề ra trong kế hoạch.

- Phó ban thường trực, uỷ viên giúp Trưởng ban thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thành viên Ban chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quy chế và văn bản hướng dẫn thực hiện kế hoạch công khai của các cấp.

3. Phân công nhiệm vụ

3.1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm thực hiện quản lý và phân công đội ngũ, CBQL, thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị; thực hiện công tác thi đua khen thưởng, động viên, giám sát, đôn đốc các hoạt động công khai của đơn vị, chịu trách nhiệm công khai CSVC, phối hợp cùng hiệu trưởng thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị.

3.2. Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm thực hiện quản lý và công khai chất lượng giáo dục, cùng với hiệu trưởng thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị.

3.3. Kế toán

- Thực hiện các công khai về tài chính, học phí và các khoản thu mà nhà trường tổ chức thu tại nhà trường. Công khai các quỹ từ ngân sách, các quỹ khác trong nhà trường.

- Công khai các khoản thu, chi hằng năm: chi lương, chi thường xuyên, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, mức thu nhập hàng tháng của viên chức, người lao động trong nhà trường.. mức thu chi thường xuyên/1HS, chi đầu tư, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị trong nhà trường.

- Công khai các kết quả kiểm toán (nếu có).

3.4. Các Thành viên khác

Theo sự phân công, chỉ đạo của Lãnh đạo nhà trường để phối hợp tổ chức thực hiện.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công khai năm học 2025-2026 của Trường THCS Trường Thi. Các bộ phận, cá nhân được phân công nhiệm vụ thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH; (để b/c)
- HĐ trường;
- BCD để phối hợp thực hiện;
- Website trường; (để công khai)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Bành Thị Thuý Hà